

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC

Khu B, đường số 1, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, TP. HCM, Việt Nam

Điện thoại: (84 8) 37800345; 37800350; 37800351 - Fax: (84 8) 37800341

E-mail: hiepphuocco@hiepphuoc.vn

Website: www.hiepphuoc.vn

Số 06 NQ/HĐQT/HIPC/16

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2016

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều của NĐ số 58/2012/NĐ-CP;
- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Quyết định số 07/2013/QĐ-SGDHCM ngày 24 tháng 07 năm 2013 về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi lần thứ II) Công ty Cổ phần KCN Hiệp Phước đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 thông qua ngày 29/4/2014;
- Biên bản Phiên họp HĐQT lần thứ 02 năm 2016 ngày 18 tháng 03 năm 2016.

### QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua việc ban hành “**Quy chế Công bố thông tin nội bộ - sửa đổi lần thứ I**” của Công ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước.
- Điều 2.** Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước và các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
- Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế cho Nghị quyết số 03A/NQ/HĐQT.HIPC.16 ngày 27/3/2015. *Thy*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN (để báo cáo)
- Công bố thông tin;
- Lưu.



ĐOÀN HỒNG TÂM

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Phạm vi áp dụng:**

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Cán bộ quản lý (Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn), người được ủy quyền công bố thông tin (*sau đây gọi chung là "cổ đông nội bộ"*) và người có liên quan của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn, các Phòng/Ban, các tổ chức và các cá nhân có liên quan tới Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước (*sau đây gọi là "các bộ phận có liên quan"*).
- 1.2. "*Người có liên quan*" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán.
- 1.3. "*Cổ đông lớn*" là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% (năm phần trăm) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

**2. Người công bố thông tin:**

- Người công bố thông tin chính thức: là Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước hoặc là người được Công ty ủy quyền việc thực hiện công bố thông tin ("*Người công bố thông tin*").
- Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do Người công bố thông tin được ủy quyền công bố.
- Việc ủy quyền thực hiện công bố thông tin được thực hiện theo mẫu Giấy ủy quyền do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Trường hợp thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin phải thông báo bằng văn bản cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("*UBCKNN*") và Sở Giao dịch Chứng khoán ("*SGDCK*") ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi có sự thay đổi.

**3. Ban quan hệ cổ đông:**

Ban quan hệ cổ đông có trách nhiệm:

- Tập hợp tất cả các thông tin công bố từ các bộ phận có liên quan, kiểm tra nội dung thông tin, đối chiếu với các quy định về công bố thông tin, soạn thảo văn bản công bố thông tin, trình Người đại diện theo pháp luật của Công ty xem xét, phê duyệt nội dung công bố thông tin;
- Trình Người công bố thông tin ký trước khi thực hiện công bố theo quy định.

**4. Hình thức và phương tiện cung cấp thông tin công bố:**

- 4.1. Tất cả các thông tin cung cấp phục vụ cho việc công bố đều được thực hiện bằng văn bản giấy và/hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của UBCKNN và/hoặc SGDCK.
- 4.2. Việc công bố thông tin còn thực hiện qua phần mềm công bố thông tin theo quy định của UBCKNN và/hoặc SGDCK tại từng thời kỳ. Các cá nhân/bộ phận được phân công thực hiện công bố thông tin thông qua phần mềm công bố thông tin phải đảm bảo nguyên tắc:
  - Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin đăng ký bao gồm tên truy cập và mật khẩu để công bố thông tin đến UBCKNN và/hoặc SGDCK;

## **QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ - SỬA ĐỔI LẦN THỨ I CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

---

- Thực hiện công bố thông tin theo đúng hướng dẫn của SGDCK và/hoặc UBCKNN.
- 4.3. Địa chỉ email đăng ký nhận và gửi công bố thông tin:
- Email gửi công bố thông tin : [hiepphuocco@hiepphuoc.vn](mailto:hiepphuocco@hiepphuoc.vn)
  - Email nhận công bố thông tin : [hiepphuocco@hiepphuoc.vn](mailto:hiepphuocco@hiepphuoc.vn)
- 4.4. Phương tiện công bố thông tin
- Việc công bố thông tin được thực hiện qua các phương tiện công bố thông tin sau:
- a. Báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử và các ấn phẩm khác của Công ty;
  - b. Các phương tiện công bố thông tin của UBCKNN bao gồm: báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử và các ấn phẩm khác của UBCKNN;
  - c. Các phương tiện công bố thông tin của SGDCK bao gồm: bản tin thị trường chứng khoán, trang thông tin điện tử của SGDCK, bảng hiển thị điện tử tại SGDCK; và
  - d. Phương tiện thông tin đại chúng.

## **II. SƠ ĐỒ QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN (Xem Phụ lục đính kèm)**

## **III. QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **Bước 1. Gửi thông tin**

Khi phát sinh các thông tin phải công bố theo quy định, các bộ phận liên quan phải ngay lập tức lập báo cáo và gửi đến Ban quan hệ cổ đông theo thời gian quy định.

Các bộ phận có liên quan thuộc Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước phải thực hiện đảm bảo đúng các quy định hiện hành về thời gian nộp báo cáo cho UBCKNN, SGDCK và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng cụ thể như sau:

Nội dung và thời gian cung cấp, công bố thông tin của Công ty áp dụng theo những quy định tại :

- Điều 101, Điều 103 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006,
- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010
- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

### **Bước 2. Xử lý thông tin**

Khi nhận được thông tin do các bộ phận có liên quan cung cấp, Ban quan hệ cổ đông thực hiện theo trình tự:

- Kiểm tra nội dung thông tin, đối chiếu với các quy định về công bố thông tin;
- Soạn thảo văn bản công bố thông tin theo hướng dẫn tại các mẫu phù hợp theo quy định của pháp luật;
- Trình lãnh đạo xem xét và phê duyệt.

### **Bước 3. Trình Ban TGD phê duyệt**

Ban quan hệ cổ đông trình Người đại diện theo pháp luật của Công ty phê duyệt nội dung công bố thông tin trước khi thực hiện công bố. Trong trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt, Ban quan hệ cổ đông trình Lãnh đạo khác có thẩm quyền phê duyệt.

Sau khi đã được phê duyệt, Ban quan hệ cổ đông ký nháy vào văn bản công bố thông tin và trình Người công bố thông tin ký.

#### **Bước 4. Báo cáo và Công bố**

Người công bố thông tin gửi văn bản công bố thông tin đến UBCKNN, SGDCK, phương tiện thông tin đại chúng đúng nội dung và thời gian đối với từng loại công bố thông tin (định kỳ, bất thường và theo yêu cầu) theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Các bộ phận liên quan đã cung cấp thông tin có trách nhiệm kiểm tra ngay và thông báo cho Ban quan hệ cổ đông/Người công bố thông tin nếu phát hiện thông tin đã công bố không chính xác để kịp thời đính chính.

*(Lưu ý: Các thông tin trên phải được gửi cho UBCKNN, SGDCK trước khi công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng).*

#### **Bước 5. Bảo quản và Lưu trữ thông tin**

Thông tin sau khi đã thực hiện báo cáo và công bố sẽ được lưu trữ tại Công ty theo quy định của pháp luật để phục vụ tham khảo, tra cứu và đối chiếu khi cần thiết của các nhà đầu tư.

### **IV. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG**

Các thông tin được cung cấp cho các phương tiện thông tin đại chúng dưới các hình thức như: trả lời phỏng vấn, các bài viết, các thông tin bằng các hình thức khác v.v... liên quan đến hoạt động của Công ty cần phải có sự thống nhất ý kiến trước với Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được giao trách nhiệm thực hiện việc giám sát các thông tin được công bố.

Nếu chưa có ý kiến đồng ý của Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được giao trách nhiệm giám sát các thông tin được công bố, thì thông tin đó không được xem là thông tin chính thức và chưa thể cung cấp cho các phương tiện thông tin đại chúng.

### **V. TẠM HOÃN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **1. Bảo lưu chưa công bố thông tin**

Trong trường hợp cần thiết phải bảo lưu chưa công bố thông tin, Người công bố thông tin thực hiện Công văn trình Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký đề nghị bảo lưu chưa công bố thông tin gửi UBCKNN, SGDCK xem xét chấp thuận.

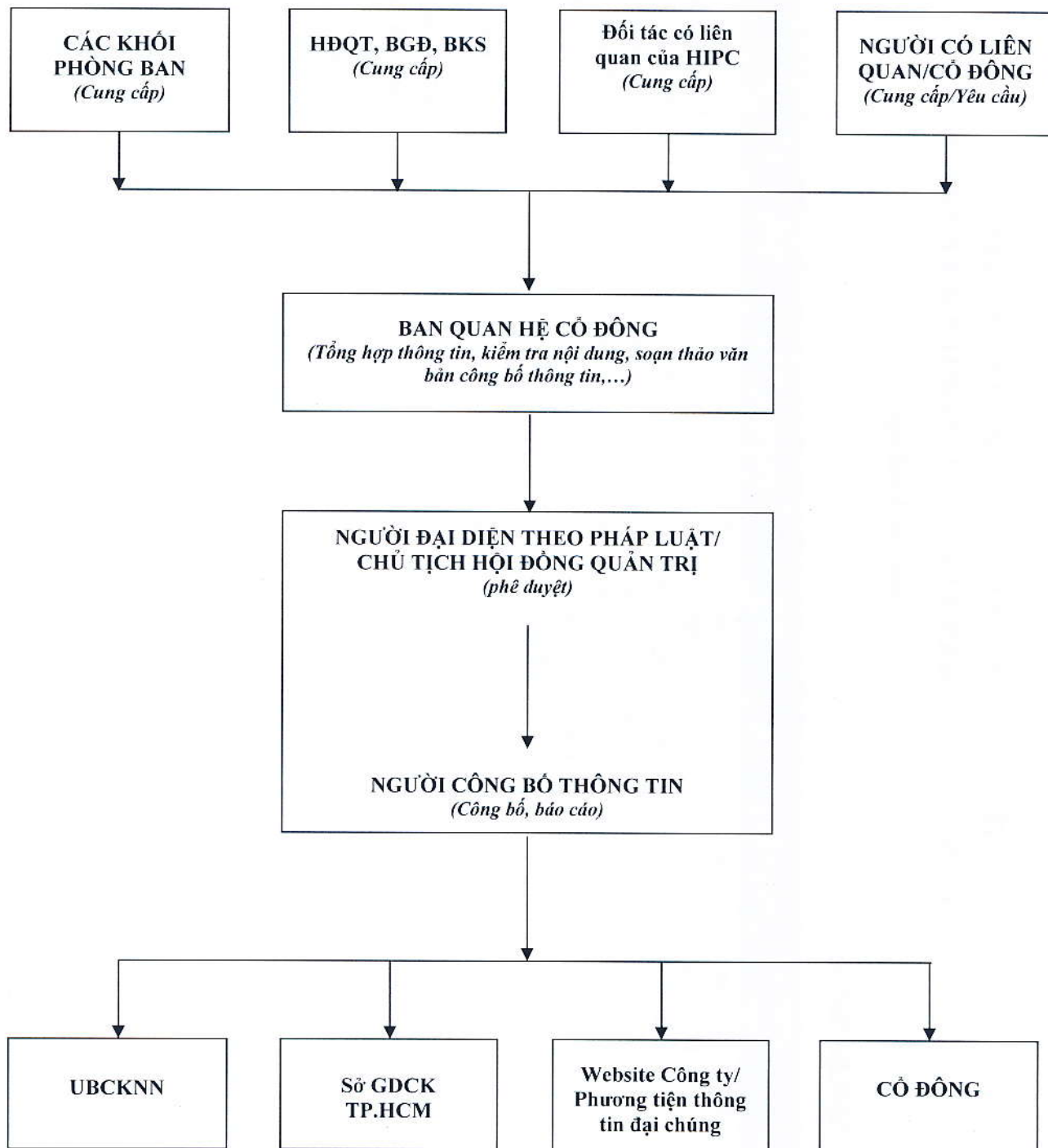
#### **2. Tạm hoãn công bố thông tin**

Trong trường hợp việc công bố thông tin không thể thực hiện đúng thời hạn do những lý do bất khả kháng, Người công bố thông tin lập báo cáo trình Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký báo cáo UBCKNN, SGDCK và thực hiện công bố thông tin ngay sau khi sự kiện bất khả kháng được khắc phục.

Trên đây là Quy chế công bố thông tin nội bộ. Các bộ phận có liên quan thuộc Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Hiệp Phước có trách nhiệm thi hành việc công bố thông tin nội bộ đúng với quy chế này.

## PHỤ LỤC

### SƠ ĐỒ QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC



4  
IG  
PH  
NG  
P  
T.P

**CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

**1. Công bố thông tin định kỳ**

Stt	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Mẫu	Ghi chú
1	Báo cáo tài chính quý	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - HOSE	- Công bố thông tin về Báo cáo tài chính quý của Công ty trong <b>hai mươi (20) ngày</b> , kể từ ngày kết thúc quý.	- Phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, HOSE - Các ấn phẩm, website của Công ty - Lưu trữ ít nhất trong vòng 10 năm tại trụ sở chính.		- Báo cáo tài chính - Nội dung báo cáo gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán. - Báo cáo tài chính quý không phải kiểm toán. - Trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa báo cáo quý của kỳ công bố so với báo cáo quý cùng kỳ năm trước có biến động từ mười phân trăm (10%) trở lên hoặc kết quả kinh doanh trong quý bị lỗ, Công ty phải giải trình rõ nguyên nhân trong Báo cáo tài chính quý đó.
2	Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - HOSE	- Công bố thông tin về Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét và Báo cáo tài chính bán niên của công ty trong	- Phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, HOSE - Các ấn phẩm, website của Công ty - Lưu trữ ít nhất		- Nội dung báo cáo gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán. - Báo cáo tài chính bán niên phải được

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

Stt	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Mẫu	Ghi chú
				thời hạn <b>bốn mươi lăm (45) ngày</b> , kể từ ngày kết thúc sáu (06) tháng đầu năm tài chính.	trong vòng 10 năm tại trụ sở chính.		soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.
<b>3</b>	Báo cáo tài chính năm	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - HOSE	Công bố thông tin về Báo cáo tài chính năm của công ty <b>chậm nhất là mười (10) ngày</b> kể từ ngày tổ chức kiểm toán độc lập ký báo cáo kiểm toán và <b>không quá chín mươi (90) ngày</b> kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	- Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE - Website Công ty - Đăng tải ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính năm trên một số báo có phạm vi phát hành trong toàn quốc - Ấn phẩm - Lưu trữ ít nhất trong vòng 10 năm tại trụ sở chính.		- Nội dung báo cáo gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán. - Báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận. - Ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính năm phải được đăng tải trên một (01) số báo có phạm vi phát hành trong toàn quốc, kèm theo địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính năm, Báo cáo kiểm toán và/hoặc địa chỉ cung cấp Báo cáo tài chính năm và báo cáo kiểm toán để nhà đầu tư tham khảo.
<b>4</b>	Báo cáo thường niên	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - HOSE	- Chậm nhất <b>20 ngày</b> sau khi công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán.	- Ấn phẩm - Website Công ty - Lưu trữ ít nhất mười (10) năm tại trụ sở chính của Công ty.	Phụ lục số 04 Thông tư 155/2015/TT -BTC	
<b>5</b>	Báo cáo tình hình quản trị	- Văn bản - Dữ liệu	- UBCKNN - HOSE	- Báo cáo tình hình quản trị	- Trên trang thông tin điện tử của Công ty	Phụ lục 05 Thông tư	

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

Stt	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Mẫu	Chi chú
	công ty	điện tử		Công ty sáu (06) tháng và năm chậm nhất là <b>ba mươi (30) ngày</b> , kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo.	và trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, HOSE.	155/2015/TT-BTC	
<b>6</b>	Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc thường.	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- T <input type="checkbox"/> t <input type="checkbox"/> c <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> ong Công ty	- Chậm nhất <b>mười lăm (15) ngày</b> trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông.	- Website Công ty - Thư bưu điện		- Nội dung báo cáo gồm: Thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
<b>7</b>	Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - HOSE - Cổ đông	- Gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng <b>15 ngày</b> khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	- Website Công ty - Thư bưu điện		
<b>8</b>	Sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng	- Văn bản - Dữ liệu điện tử	- UBCKNN - HOSE	- <b>Định kỳ 06 tháng</b> kể từ ngày kết thúc đợt chào bán ra công chúng	- Văn bản - Website Công ty - Phương tiện thông tin đại chúng		- Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, Công ty phải công bố thông tin về lý do và Quyết định/Nghị quyết của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông về sự thay đổi đó trước khi có sự thay đổi. Công ty thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đến khi giải ngân hết vốn huy động được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.



**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

**2. Công bố thông tin bất thường**

Stt	Nội dung	Hình thức	Nơi nhận	Ghi chú
<b>BÁO CÁO/CBTT TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ</b> <i>(kể từ thời điểm phát sinh sự kiện, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ)</i>				
<b>1</b>	<b>CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHQCD/HĐQT</b> Quyết định tăng hoặc giảm vốn điều lệ; Quyết định góp vốn có giá trị từ mười phần trăm (10%) trở lên tổng tài sản của Công ty vào một tổ chức khác; Quyết định góp vốn có giá trị từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên tổng vốn của công ty nhận vốn góp; Quyết định thông qua hợp đồng vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản tính tại Báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét; Quyết định về việc mua, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười lăm phần trăm (15%) tổng tài sản của Công ty tính tại Báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét; Quyết định hoặc văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đôi với những trường hợp cần được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền) về việc đóng mở công ty trực thuộc, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; Biên bản họp/ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;	- Ấn phẩm - Văn bản - Dữ liệu điện tử - Website Công ty	UBCKNN HOSE	Phải nêu rõ nội dung, nguyên nhân sự kiện xảy ra, kế hoạch và các giải pháp khắc phục (nếu có)
<b>2</b>	<b>CÓ BIẾN ĐỘNG VỀ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT</b> Công ty có sự thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng; Có quyết định khởi tố, bản án, quyết định của Tòa án đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng.			
<b>3</b>	<b>THAY ĐỔI QUAN TRỌNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b> Bị tổn thất tài sản có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên tính tại Báo cáo			

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

	tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét.			
	Có bản án, quyết định của tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; có kết luận của cơ quan thuế về việc Công ty vi phạm pháp luật về thuế;			
	Tài khoản Công ty tại ngân hàng bị phong tỏa hoặc tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa;			
	Tạm ngừng hoạt động; quyết định của cơ quan có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;			
	Khi có các sự kiện có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của tổ chức niêm yết.			
<b>BÁO CÁO/CBTT TRONG THỜI HẠN 72 GIỜ</b>				
<b>1</b>	<b>CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHQT/HDQT</b> Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu có giá trị từ ba mươi phân trăm (30%) vốn chủ sở hữu trở lên tính tại Báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét; Quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi; Quyết định của HĐQT về chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; quyết định thay đổi phương pháp kế toán áp dụng; Quyết định về việc thành lập, mua, bán hoặc giải thể công ty con, đầu tư hoặc không còn đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết;	- Ấn phẩm - Văn bản - Dữ liệu điện tử - Website Công ty	- UBCKNN - HOSE	Phải nêu rõ nội dung, nguyên nhân sự kiện xảy ra, kế hoạch và các giải pháp khắc phục (nếu có)
<b>2</b>	<b>THAY ĐỔI QUAN TRỌNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b> Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;	- Ấn phẩm - Văn bản - Dữ liệu điện tử - Website Công ty	- UBCKNN - HOSE	Phải nêu rõ sự kiện được UBCKNN, HOSE yêu cầu công bố, nguyên nhân, mức độ xác thực của sự kiện
<b>BÁO CÁO/CBTT THEO YÊU CẦU TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ</b>				
<b>1</b>	Có thông tin liên quan đến Công ty ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;			
<b>2</b>	Có thông tin liên quan đến Công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần xác nhận thông tin đó;			

**3. Các trường hợp khác phải báo cáo và CBTT**

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

Số	Nội dung	Thời gian báo cáo/CBTT	Hình thức	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
<b>CBTT VỀ GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ CỔ ĐÔNG LỚN</b>						
<b>1</b>	Khi có ý định giao dịch CP, kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch của SGDCK (cho, tặng, thừa kế, nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm...)	Trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu 03 ngày làm việc	Văn bản	- UBCKNN - HOSE	Phụ lục số 10 Thông tư 155/2015/TT-BTC	- Chỉ được bắt đầu tiến hành giao dịch sau 24h kể từ khi có CBTT từ phía HOSE. - Thời gian tối đa dự kiến cho một đợt giao dịch không quá 02 tháng kể từ ngày dự kiến bắt đầu thực hiện giao dịch
<b>2</b>	Kết quả giao dịch, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi giao dịch và mức độ thay đổi tỷ lệ nắm giữ CP	Trong thời hạn <b>03 ngày làm việc</b> kể từ ngày hoàn tất giao dịch	Văn bản	- UBCKNN - HOSE - Tổ chức niêm yết	Phụ lục số 12 Thông tư 155/2015/TT-BTC	
<b>3</b>	Trường hợp không thực hiện giao dịch như đã thông báo	Trong vòng <b>03 ngày</b> kể từ ngày kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch	Văn bản	- UBCKNN - HOSE		Trình bày lý do ko thực hiện được giao dịch
<b>CBTT LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY ĐĂNG KÝ CUỐI CÙNG THỰC HIỆN QUYỀN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU</b>						
<b>1</b>	Thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu	Ít nhất <b>10 ngày làm việc</b> , trước ngày đăng ký cuối cùng	Văn bản	- TTLCKVN - HOSE		Tất cả tài liệu căn cứ pháp lý liên quan
<b>BÁO CÁO GIAO DỊCH CHÀO MUA CÔNG KHAI</b>						
<b>1</b>	Trước khi thực hiện chào mua công khai	Trong thời hạn <b>07 ngày</b> , kể từ ngày nhận được ý kiến từ UBCKNN	Văn bản	- UBCKNN - HOSE - Tổ chức niêm yết	Phụ lục số 28 TT 162/2015/TT-BTC	
<b>2</b>	Báo cáo kết quả giao dịch chào mua công khai	Sau thời hạn <b>mười (10) ngày</b> , kể từ ngày kết thúc đợt chào mua	- Văn bản - Phương tiện công bố thông tin	- UBCKNN - HOSE	Phụ lục số 30 TT 162/2015/TT-BTC	
<b>CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỔ ĐÔNG LỚN</b>						

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NỘI BỘ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HIỆP PHƯỚC**

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian báo cáo/CBTT</b>	<b>Hình thức</b>	<b>Nơi nhận</b>	<b>Mẫu</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1</b>	Tổ chức, cá nhân hoặc nhóm người có liên quan nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết phải báo cáo	Trong vòng <b>07 ngày làm việc</b> kể từ ngày trở thành cổ đông lớn	Văn bản	- UBCKNN - HOSE - Tổ chức niêm yết	Phụ lục số 06, 07 Thông tư 155/2015/TT-BTC	
<b>2</b>	Tổ chức, cá nhân hoặc nhóm người có liên quan nắm giữ từ 5% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết khi có sự thay đổi về số lượng cổ phần sở hữu vượt quá 01% số lượng cổ phiếu cùng loại đang lưu hành phải báo cáo	Trong vòng <b>07 ngày làm việc</b> kể từ ngày giao dịch/có sự thay đổi tỷ lệ sở hữu	Văn bản	- UBCKNN - HOSE - Tổ chức niêm yết	Phụ lục số 06, 07 Thông tư 155/2015/TT-BTC	
<b>3</b>	Khi có sự thay đổi đầu tiên về số lượng cổ phiếu sở hữu làm cho tổ chức, cá nhân hoặc nhóm người có liên quan không là cổ đông lớn thì phải báo cáo	Trong vòng <b>24h sau khi có sự thay đổi và trước 07 ngày</b> , kể từ ngày hoàn tất sự thay đổi	Văn bản	- UBCKNN - HOSE - Công ty niêm yết	Phụ lục số 07 Thông tư 155/2015/TT-BTC	
<b>BÁO CÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ</b>						
<b>1</b>	Trước khi thực hiện mua/bán cổ phiếu quỹ	Chậm nhất <b>7 ngày</b> trước ngày dự kiến giao dịch	Văn bản Phương tiện thông tin đại chúng	- UBCKNN - HOSE	Phụ lục 23, 24, 26, 27 TT 162/2015/TT-BTC	Trường hợp không thực hiện hết khối lượng đăng ký phải giải trình nguyên nhân. Trong trường hợp bất khả kháng phải thay đổi ý định hoặc phương án giao dịch phải báo cáo và công bố lý do.
<b>2</b>	Báo cáo kết quả thực hiện giao dịch	Trong vòng <b>10 ngày</b> kể từ ngày kết thúc giao dịch		- UBCKNN - HOSE	Phụ lục 25 Thông tư 162/2015/TT-BTC	
<b>CÁC THÔNG TIN KHÁC CẦN CÔNG BỐ THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 155/2015/TT-BTC NGÀY 06/10/2015 CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VÀ CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN</b>						